

Số: 675/QĐ-UBND

Nga Sơn, ngày 20 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Phương án đền bù thiệt hại để Giải phóng mặt bằng xây dựng công trình: Đê, kè tả sông Càn đoạn từ núi Thung Vàng đến điểm nối với đê kè đã có (thuộc tỉnh Ninh Bình) xã Nga Điền, huyện Nga Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN

Căn cứ luật Tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi) ngày 21/6/1994;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ - CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ - CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 2763/QĐ-UBND ngày 17/8/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá Về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình: Đê, kè tả sông Càn từ núi Thung vàng đến điểm nối với đê, kè đã có (thuộc tỉnh Ninh Bình) xã Nga Điền, huyện Nga Sơn

Theo đề nghị của Hội đồng GPMB công trình: Đê, kè tả sông Càn đoạn từ núi Thung Vàng đến điểm nối với đê kè đã có (thuộc tỉnh Ninh Bình) xã Nga Điền, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án đền bù thiệt hại để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình: Đê, kè tả sông Càn đoạn từ núi Thung Vàng đến điểm nối với đê kè đã có (thuộc tỉnh Ninh Bình) xã Nga Điền, huyện Nga Sơn.

Quá trình triển khai thực hiện nếu có những vấn đề vướng mắc hoặc chưa đề cập trong phương án này, giao Hội đồng GPMB công trình tổng hợp trình UBND huyện kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND huyện, Trưởng các Phòng (ban): Tài chính - KH, Tài nguyên - Môi trường, Công thương, Nông nghiệp; Chủ tịch UBND xã Nga Điền, Chi cục trưởng Chi cục đê điều và phòng chống lụt bão tỉnh Thanh Hóa; Hạt đê điều Hà Trung và Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 2
- Lưu VT.

**TM. UBND HUYỆN
CHỦ TỊCH**

Bùì ðình Cam

PHƯƠNG ÁN ðỀN BÙ THIỆT HẠI ðỂ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH: ðỀ, KÈ TẢ SÔNG CẢN ðOẠN TỪ NÚI THUNG VÀNG ðẾN ðIỂM NỐI VỚI ðỀ KÈ ðÃ CÓ (THUỘC TỈNH NINH BÌNH) XÃ NGA ðIỀN, HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8 /2015 của UBND
huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa)*

MỘT SỐ NGUYÊN TẮC, YÊU CẦU TRONG CÔNG TÁC GPMB CÔNG TRÌNH ðỀ, KÈ TẢ SÔNG CẢN ðOẠN TỪ NÚI THUNG VÀNG ðẾN ðIỂM NỐI VỚI ðỀ KÈ ðÃ CÓ (THUỘC TỈNH NINH BÌNH) XÃ NGA ðIỀN, HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

I. Cơ sở pháp lý:

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ - CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ - CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2015; Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định chính sách hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 830/2015/QĐ-UBND ngày 13/03/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành bộ đơn giá bồi thường thiệt hại cây, hoa màu trên đất trong bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 829/2011/QĐ-UBND ngày 13/3/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành bộ đơn giá bồi thường thiệt hại về tài sản, vật kiến trúc trong bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Ngoài những căn cứ các văn bản hiện hành, cần xét đến tình hình thực tiễn về kinh tế, xã hội, lịch sử của khu dân cư cũng như xét đến quy hoạch phát triển huyện Nga Sơn nói chung và xã Nga Điền nói riêng sau này.

II. Yêu cầu của công tác ðền bù GPMB:

- Phạm vi GPMB theo mặt cắt thiết kế là:
- Mức tính toán ðền bù cho các ðối tượng phải ðảm bảo ðúng ðủ theo quy định hiện hành, phù hợp với chính sách của nhà nước .
- ðảm bảo tính hài hòa, công bằng giữa các ðối tượng trong phạm vi dự án cũng như trên địa bàn toàn huyện.
- Về tiến ðộ cần phải kịp thời, khẩn trương.

QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI CÔNG TÁC GPMB THEO CÁC NỘI DUNG SAU

- Thống kê, lên danh sách sơ bộ các đối tượng bị ảnh hưởng và kiểm tra tính pháp lý về hồ sơ đề GPMB (như quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt luận chứng, biên bản bàn giao đất thực địa.....)
- Công tác kiểm kê đo đạc về đất, tài sản và áp giá đền bù.
- Công tác thẩm định và ban hành quyết định phương án giá đền bù.
- Công tác chi trả tiền đền bù.
- Công tác giải phóng mặt bằng và bàn giao mặt bằng.
- Xử lý khiếu nại, kiến nghị.

Với những nội dung công việc trên đây và tình hình thực tế của địa phương do đó cần triển khai theo các bước cụ thể:

I. Công tác chuẩn bị và kiểm kê:

- Hội đồng giải phóng mặt bằng công trình phối hợp chính quyền địa phương tổ chức quay băng hình ghi lại hiện trạng ban đầu để có cơ sở giải quyết và xử lý những vướng mắc sau này.

- Hội đồng GPMB công trình phối hợp với UBND xã Nga Điền, có sự tham gia của thôn, xóm khảo sát thực địa toàn tuyến thu hồi, kiểm kê tính toán đền bù GPMB cho các đối tượng bị ảnh hưởng.

- Đây là dự án thuộc lĩnh vực nâng cấp tu bổ đê điều thường xuyên của Tỉnh, Trung Ương, đối tượng bị ảnh hưởng (1 đối tượng), quy mô của dự án liên quan đến vấn đề quy hoạch hiện tại cũng như sau này của UBND xã Nga Điền.

- Ban quản lý dự án đê điều, Hội đồng GPMB huyện và UBND xã Nga Điền xác định mốc giới giải tỏa (về đất của các hộ gia đình, tổ chức, căn cứ vào số liệu thực tế và số liệu của UBND xã Nga Điền, phòng Tài nguyên môi trường huyện tham mưu UBND huyện ra Quyết định thu hồi diện tích đất chiếm chỗ).

- Hội đồng GPMB công trình thông báo cho các tổ chức, hộ gia đình nằm trong dự án được biết và phổ biến các chủ trương, chính sách của Nhà nước liên quan đến chính sách đền bù giải tỏa (Hội đồng GPMB công trình phổ biến tại trụ sở xã và thôn xóm).

- Phân phát đơn tự kê khai của các Chủ sử dụng đất do UBND xã Nga Điền phát và hướng dẫn các chủ hộ kê khai.

- Tiến hành xong bước chuẩn bị, Hội đồng GPMB công trình, Ban quản lý dự án, Hạt đê điều Hà Trung, UBND xã Nga Điền cùng thôn (xóm) ... tiến hành đi kiểm tra hiện trạng nhà cửa vật kiến trúc, cây cối hoa màu, đất đai của các hộ bị ảnh hưởng và lập biên bản kiểm kê.

II. Công tác thẩm định phương án giá đền bù:

Hội đồng GPMB công trình sau khi kiểm kê, tiến hành áp giá, tổng hợp, báo cáo số liệu về giá trị đền bù với đơn vị thẩm định áp giá đền bù. Việc áp giá đền bù cho các đối tượng bị ảnh hưởng phải dựa trên hồ sơ thực tế và căn cứ vào các nguyên tắc được quy định tại các văn bản hiện hành và những điểm chi tiết trong phương án đền bù này.

Hội đồng GPMB công trình gửi hồ sơ thẩm định dự toán đền bù về phòng Tài chính - KH, UBND huyện Nga Sơn đề nghị phòng Tài chính - KH thẩm định làm cơ sở tham mưu cho UBND huyện ra quyết định phê duyệt dự toán đền bù GPMB công trình theo quy định.

Nội dung thẩm định dựa trên các mục sau đây:

A/ ĐỐI VỚI ĐẤT.

1. Phương pháp xác định diện tích các loại đất để đền bù thiệt hại.

Nguyên tắc đền bù tại điều này chỉ áp dụng cho việc đền bù phần đất thu hồi trong khuôn viên có nhà ở của hộ gia đình, cá nhân và những lô đất của hộ gia đình, cá nhân hiện có (chưa có nhà), đất vườn xen kẽ trong các khuôn viên đất ở và đất sản xuất nông nghiệp giao cơ bản.

- Việc bồi thường về đất, chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của cộng đồng dân cư, cơ sở tôn giáo quy định tại Khoản 3 Điều 78 của Luật Đất đai được thực hiện theo quy định sau đây:

+ Đối với đất nông nghiệp sử dụng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 (ngày Luật Đất đai năm 2003 có hiệu lực thi hành) có nguồn gốc không phải là đất do được Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất, đất do được Nhà nước cho thuê trả tiền thuê đất hàng năm, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định tại Điều 100 và Điều 102 của Luật Đất đai thì được bồi thường về đất theo quy định tại Khoản 2 Điều 74 của Luật Đất đai;

+ Đối với đất nông nghiệp sử dụng có nguồn gốc do được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm thì không được bồi thường về đất nhưng được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại (nếu có). Việc xác định chi phí đầu tư vào đất còn lại để tính bồi thường thực hiện theo quy định tại Điều 3 của Nghị định này.

- Việc bồi thường về đất, chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất phi nông nghiệp không phải đất ở của cộng đồng dân cư, cơ sở tôn giáo quy định tại Khoản 5 Điều 81 của Luật Đất đai được thực hiện theo quy định sau đây:

+ Đối với đất phi nông nghiệp sử dụng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 mà không phải là đất có nguồn gốc do được Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định tại Điều 100 và Điều 102 của Luật Đất đai thì được bồi thường về đất theo quy định tại Khoản 2 Điều 74 của Luật Đất đai.

Trường hợp đất phi nông nghiệp của cơ sở tôn giáo sử dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2004 đến thời điểm có Thông báo thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà có nguồn gốc do nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho thì không được bồi thường về đất;

+ Đối với đất phi nông nghiệp có nguồn gốc do được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm thì không được bồi thường về đất nhưng được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại (nếu có). Việc xác định chi phí đầu tư vào đất còn lại để tính bồi thường thực hiện theo quy định tại Điều 3 của Nghị định này.

Trường hợp thu hồi toàn bộ hoặc một phần diện tích mà diện tích đất còn lại không đủ điều kiện để tiếp tục sử dụng, nếu cộng đồng dân cư, cơ sở tôn giáo còn có nhu cầu sử dụng đất vào mục đích chung của cộng đồng, cơ sở tôn giáo thì được Nhà nước giao đất mới tại nơi khác; việc giao đất mới tại nơi khác phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Diện tích đất ở để tính đền bù thiệt hại cho từng hộ gia đình áp dụng như sau:

Việc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất ở quy định tại Điều 79 của Luật Đất đai được thực hiện theo quy định sau đây:

- Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ở, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đang sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất tại Việt Nam khi Nhà nước thu hồi đất ở mà có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai thì việc bồi thường về đất được thực hiện như sau:

+ Trường hợp thu hồi hết đất ở hoặc phần diện tích đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để ở theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mà hộ gia đình, cá nhân không còn đất ở, nhà ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở tái định cư;

+ Trường hợp thu hồi hết đất ở hoặc phần diện tích đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để ở theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mà hộ gia đình, cá nhân còn đất ở, nhà ở khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được bồi thường bằng tiền. Đối với địa phương có điều kiện về quỹ đất ở thì được xem xét để bồi thường bằng đất ở.

- Trường hợp trong hộ gia đình quy định tại Khoản 1 Điều này mà trong hộ có nhiều thế hệ, nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở thu hồi nếu đủ điều kiện để tách thành từng hộ gia đình riêng theo quy định của pháp luật về cư trú hoặc có nhiều hộ gia đình có chung quyền sử dụng một (01) thửa đất ở thu hồi thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quỹ đất ở, nhà ở tái định cư và tình thực tế tại địa phương quyết định mức đất ở, nhà ở tái định cư cho từng hộ gia đình.

- Đối với hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất gắn liền với nhà ở thuộc trường hợp phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở, nếu không có chỗ ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được Nhà nước bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở hoặc giao đất ở có thu tiền sử dụng đất. Giá bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở; giá đất ở tính tiền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.

- Trường hợp trong thửa đất ở thu hồi còn diện tích đất nông nghiệp không được công nhận là đất ở thì hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi được chuyển mục đích sử dụng đất đối với phần diện tích đất đó sang đất ở trong hạn mức giao đất ở tại địa phương, nếu hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu và việc chuyển mục đích sang đất ở phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Hộ gia đình, cá nhân khi chuyển mục đích sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật về thu tiền sử dụng đất; thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

B/ ĐỐI VỚI TÀI SẢN.

1. **Nhà cửa vật kiến trúc:** Việc bồi thường đối với nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Khoản 2 Điều 89 của Luật Đất đai được thực hiện theo quy định sau đây:

- Mức bồi thường nhà, công trình bằng tổng giá trị hiện có của nhà, công trình bị thiệt hại và khoản tiền tính bằng tỷ lệ phần trăm theo giá trị hiện có của nhà, công trình đó.

+ Giá trị hiện có của nhà, công trình bị thiệt hại được xác định bằng (=) tỷ lệ phần trăm chất lượng còn lại của nhà, công trình đó nhân (x) với giá trị xây dựng

mới của nhà, công trình có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương do Bộ quản lý chuyên ngành ban hành.

+ Khoản tiền tính bằng tỷ lệ phần trăm theo giá trị hiện có của nhà, công trình do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định, nhưng mức bồi thường không quá 100% giá trị xây dựng mới của nhà, công trình có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương với nhà, công trình bị thiệt hại.

- Giá trị hiện có của nhà, công trình bị thiệt hại được xác định theo công thức sau:

$$T_{gt} = G_1 - \frac{G_1}{T} \times T_1$$

Trong đó:

T_{gt}: Giá trị hiện có của nhà, công trình bị thiệt hại;

G₁: Giá trị xây mới nhà, công trình bị thiệt hại có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương do Bộ quản lý chuyên ngành ban hành;

T: Thời gian khấu hao áp dụng đối với nhà, công trình bị thiệt hại;

T₁: Thời gian mà nhà, công trình bị thiệt hại đã qua sử dụng.

- Đối với nhà, công trình xây dựng khác bị phá dỡ một phần mà phần còn lại không còn sử dụng được thì bồi thường cho toàn bộ nhà, công trình; trường hợp nhà, công trình xây dựng khác bị phá dỡ một phần, những vẫn tồn tại và sử dụng được phần còn lại thì bồi thường phần giá trị công trình bị phá dỡ và chi phí để sửa chữa, hoàn thiện phần còn lại theo tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương của nhà, công trình trước khi bị phá dỡ.

- Đối với nhà, công trình xây dựng không đủ tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Bộ quản lý chuyên ngành ban hành thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức bồi thường cụ thể cho phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

- Các công trình công cộng như điện, nước ... thì vẫn tiến hành kiểm kê như các công trình khác, ngoài ra đối tượng được đền bù phải lập dự toán, phương án di dời phải có giấy phép xây dựng tại vị trí mới. Giá trị đền bù các công trình này được Hội đồng thẩm định trình chung trong phương án đền bù để huyện phê duyệt.

2. Cây cối hoa màu: Thực hiện theo Quyết định 830/2015/QĐ-UBND ngày 13/03/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây, hoa màu trên đất trong bồi thường GPMB trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

C/ ĐỐI VỚI CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ:

Chính sách hỗ trợ thực hiện theo Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa và quy định cụ thể như sau:

- Hỗ trợ cho những hộ di chuyển trong tỉnh: 3.000.000 đ/hộ

- Hỗ trợ cho những hộ di chuyển ngoài tỉnh: 5.000.000 đ/hộ

- Thu hồi từ 30% đến 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ ổn định đời sống trong thời gian 6 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở và trong thời gian 12 tháng nếu phải di chuyển chỗ ở; trường hợp phải di chuyển đến các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian hỗ trợ tối đa là 24 tháng. Mức hỗ trợ cho một nhân khẩu được tính bằng 30 kg gạo tẻ/khẩu/tháng theo thời giá trung bình tại thời điểm hỗ trợ của địa phương.

- Thu hồi trên 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ ổn định đời sống trong thời gian 12 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở và trong thời gian 24 tháng nếu phải di chuyển chỗ ở; trường hợp phải di chuyển đến các địa bàn

có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian hỗ trợ tối đa là 36 tháng. Mức hỗ trợ cho một nhân khẩu được tính bằng 30 kg gạo tẻ/khẩu/tháng theo thời giá trung bình tại thời điểm hỗ trợ của địa phương.

- Hỗ trợ chuyên đổi nghề nghiệp và tạo việc làm: Hỗ trợ bằng tiền bằng 1,5 lần giá đất nông nghiệp đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi; diện tích được hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp tại địa phương do Chính phủ quy định.

III. Chi trả tiền đền bù:

Việc chi trả đền bù dựa trên Quyết định đã được phê duyệt của UBND huyện Nga Sơn và kế hoạch vốn thanh toán vốn của Ban quản lý dự án đề điều.

- *Tổ chi trả đền bù:* Ban Quản lý dự án và Hội đồng GPMB công trình: Chủ trì mời các đối tượng và tổ chức chi trả:

- Sau khi phương án giá đền bù đã được UBND huyện Nga Sơn phê duyệt, Hội đồng GPMB công trình, Ban quản lý dự án đề điều thông báo cho các đối tượng bị ảnh hưởng đến nhận tiền, mỗi lần thông báo cách nhau 5 ngày. Những đối tượng sau thông báo lần thứ 2 mà không đến nhận thì Hội đồng GPMB công trình cùng UBND xã Nga Điền tiến hành kiểm tra lại tính chính xác của hồ sơ, giải thích thêm cho các đối tượng và tiếp tục thông báo lần thứ 3 nếu đối tượng vẫn không chịu nhận tiền để giải phóng mặt bằng thì Hội đồng GPMB công trình đề nghị UBND huyện, UBND xã Nga Điền áp dụng hình thức cưỡng chế theo điều 37 Nghị định 22/1998-NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ .

IV. Bàn giao mặt bằng:

- Hội đồng GPMB công trình
- Đại diện UBND xã Nga Điền.
- Đại diện thôn (xóm).
- Người bị thu hồi đất (giao mặt bằng).
- Đại diện Ban quản lý dự án (nhận mặt bằng)

V. Công tác giải quyết khiếu nại, kiến nghị:

Tiến hành theo trình tự giải quyết được quy định tại Luật khiếu nại, tố cáo.

Đơn khiếu nại, kiến nghị gửi về Hội đồng GPMB công trình, Hội đồng GPMB công trình có trách nhiệm giải thích và lập biên bản làm việc với Người khiếu nại. Trường hợp đối tượng chưa chấp thuận thì Hội đồng GPMB công trình chuyển hồ sơ đến hội đồng thẩm định huyện nghiên cứu có ý kiến báo cáo UBND huyện để trả lời cho đối tượng kịp thời theo quy định.

D/ NỘI DUNG NGHIỆP VỤ VÀ TÀI LIỆU TRONG CÔNG TÁC KIỂM KÊ ĐỀN BÙ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG.

Căn cứ Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và tình hình thực tế, những nội dung nghiệp vụ và các tài liệu cần thiết như sau:

I. Hồ sơ căn cứ pháp lý của công tác giải phóng mặt bằng gồm:

- Quyết định thu hồi đất.
- Quyết định giao đất.
- Quyết định phê duyệt dự án xây dựng công trình.
- Biên bản bàn giao đất thực địa.

II. Nội dung và các chỉ tiêu tính toán, kiểm kê, thẩm định ... của Hội đồng GPMB công trình theo như các biểu mẫu đính kèm:

- Biểu 1: Biên bản kiểm kê, đo đạc hiện trạng

- Biểu 2: Biên bản áp giá đền bù
- Biểu 3: Biên bản thẩm định phương án giá đền bù
- Biểu 4: Biên bản chi trả tiền đền bù
- Biểu 5: Biên bản bàn giao mặt bằng
- Biểu 6: Biên bản giải quyết đơn khiếu nại

(Trong biểu 1 kèm theo các hồ sơ về đất , nhà liên quan (nếu có) của đối tượng bị ảnh hưởng, nếu đối tượng phải di chuyển nhà ở phải có bìa hộ khẩu đính kèm).

E/ KINH PHÍ PHỤC VỤ CÔNG TÁC GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG.

Kinh phí phục vụ công tác giải phóng mặt bằng công trình: Đê, kè tả sông Càn đoạn từ núi Thung Vàng đến điểm nối với đê kè đã có (thuộc tỉnh Ninh Bình) xã Nga Điền, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, chi phí từ 2% tổng kinh phí đền bù cho các đối tượng ảnh hưởng phải giải phóng mặt bằng, được UBND huyện phê duyệt tại quyết định phê duyệt dự toán kinh phí đền bù GPMB công trình./.

UBND HUYỆN NGA SƠN